

Bản án số: 21/2019/HSST
Ngày 10.4.2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hồng Bách

- *Hội thẩm nhân dân:* bà Nguyễn Thị Nga

ông Nguyễn Quang Hiến

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Vũ Thị Hương - Thư kí Toà án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Điện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Vương Thị Thanh Hà- Kiểm sát viên

Trong ngày 10.4.2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2019/HSST ngày 26.3.2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn L**, sinh: 1986; Đăng kí nhân khẩu thường trú: Thôn 4 Xuân Phú, huyện Ph Th, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Có bố: Hoàng Đông Ng (đã chết); Có mẹ: Nguyễn Thị Ch. Tiền sự, tiền án: không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 7.12.2018. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:

1 Anh Quàng Hồng T, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: Đội 16, xã Thanh H□ng, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở: Phòng 202, Ký túc xá A3, Tr□ng đại học nông nghiệp Hà Nội

2. Anh Hoàng Văn L , sinh năm 1992 (vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: xã Diễn Thịnh, huyện , tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở: Đông Ngạc, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: xã Yên Ninh, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở: Phòng 202, Ký túc xá A3, Tr□ng đại học nông nghiệp Hà Nội.

4. Anh Nguyễn Hà T, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: Thôn Đồng Ve, xã Mỹ L□ng, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở: Phòng 202, Ký túc xá A3, Tr□ng đại học nông nghiệp Hà Nội.

5. Anh Hứa Ngọc Th, sinh năm 1993 (vắng mặt).

- Nơi ĐKHKTT:* xã Lê Chung, huyện H, tỉnh Cao Bằng.
Chỗ ở: Phòng 202, Ký túc xá A3, Trường đại học nông nghiệp Hà Nội.
6. Anh Lê Minh C, sinh năm 1992 (vắng mặt).
Nơi ĐKHKTT: Đội 7, xã Hoàng Đồng, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.
Chỗ ở: Phòng 202, Ký túc xá A3, Trường đại học nông nghiệp Hà Nội.
7. Anh Hoàng Thanh H, sinh năm 1993 (vắng mặt).
Nơi ĐKHKTT: Phường Tân Quang, thị xã C, tỉnh Cao Bằng
Chỗ ở: Phòng 202, Ký túc xá A3, Trường đại học nông nghiệp Hà Nội.
8. Anh Võ Xuân T, sinh năm 1991 (vắng mặt).
Nơi ĐKHKTT: Xóm 5, xã Phú Diễn, huyện D, tỉnh Nghệ An
Chỗ ở: Phòng 202, Ký túc xá A3, Trường đại học nông nghiệp Hà Nội.
9. Anh Nguyễn Duy N, sinh năm 1990 (vắng mặt).
Nơi ĐKHKTT: Xã Nam Trung, huyện N, tỉnh Nghệ An
Chỗ ở: Phòng 202, Ký túc xá A3, Trường đại học nông nghiệp Hà Nội.
10. Anh Phạm Tân Kh, sinh năm 1990 (vắng mặt).
Nơi ĐKHKTT: Số nhà 22, ngõ 3, Nguyễn Trãi, phường Âu Cơ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ
Chỗ ở: Phòng 202, Ký túc xá A3, Trường đại học nông nghiệp Hà Nội.
(Vắng mặt)

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Hoàng Văn L bị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 25/2/2012 Hoàng Văn L và Nguyễn Tây H – Sinh 1991 trú tại Cụm 4, Xuân Phú, Phú Thọ, Hà Nội cùng đi xe máy nhãn hiệu SIRIUS- BKS 33P1-1812 đến phòng 203 nhà nghỉ Khánh Huỳnh ở Đông táo, Khoái châu, Hưng yên chơi, tại đây H và L gặp Hoàng Đông K - Sinh 1994(em trai của L) và Nguyễn Sơn Đ – Sinh 1993 trú tại Cũu Việt, Thị Trấn T, Gia Lâm, Hà Nội; L rủ Khải, H và Đ đến khu ký túc xá của trường ĐHNLI cướp tài sản của sinh viên để lấy tiền ăn tiêu, tất cả đều đồng ý. Thực hiện ý định trên, H đi xe máy đèo K đi về khu trường ĐHNLI trước và gửi xe máy ở phòng trọ của anh Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn Đồ ở tổ Cũu việt – thị trấn. Trâu quỳ, còn L và Đ đi xe ô tô taxi BKS 89A – 008.53 do anh Lưu Trí D điều khiển đi về sau đỗ ở khu vực sân vận động của Trường ĐHNLI. Đến khoảng 2h ngày 26/02/2012, L và đồng bọn đã đến và tập trung khu vực sân vận động của Trường ĐHNLI; tại đây, L bảo Đ ngồi trên xe tắc xi đợi, còn L cùng K và H mang theo một khẩu súng (theo H khai là bật lửa có cấu tạo giống khẩu súng) và 2 con dao nhọn đã chuẩn bị từ trước đi lên tầng 2 vào phòng 202, nhà A3 khu ký túc xá trường ĐHNLI, L dùng khẩu súng mang theo đập vào đầu và một đối tượng chém vào gối bên phải của anh Phạm Tân K; tiếp đó L hô “ tất cả im lặng, đưa nào kêu tao bắn chết”, K

và H tiếp tục cầm dao đe dọa, rồi L yêu cầu tất cả những người có trong phòng bỏ hết tiền, điện thoại di động, máy tính xách tay...lên bàn; sau đó cả bọn lấy toàn bộ số tài sản này cho vào túi mang ra chỗ Đ đang đợi và cùng nhau đi Taxi do anh Dũng điều khiển đi về nhà nghỉ Khánh Huỳnh ở Đông táo, Khoái châu, Hưng yên. Số tài sản L và đồng bọn chiếm đoạt được L đã trả tiền tắc xi, tiền trả nhà nghỉ và chia cho Hải, Đ và Khải. L chỉ còn giữ 01 điện thoại Qmobil sau khi dùng đã bị hỏng và 01 máy tính xách tay LENOVO đã bán được 4.000.000 đồng .

Cụ thể những người đã bị L và đồng bọn chiếm đoạt số tài sản như sau:

Anh Quảng Hồng T: 01 ví màu nâu da cam trong có 20.000 đồng, 1 thẻ sinh viên, 1 CMTND, 1 thẻ Agribank.

Anh Hoàng Văn L: 1 điện thoại Qmobil M22i và 650.000 đồng

Anh Nguyễn Duy K: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu IBM – T43 màu đen.

Anh Nguyễn Hà Th: 01 điện thoại Samsung GT C320, 01 ví trong có: 1 thẻ sinh viên, 1 CMTND, 1 thẻ ATM, 1 giấy khách hàng Rribanh và 400.000 đồng.

Anh Hứa Ngọc Th: 01 điện thoại Nikel và 01 ví tiền trong ví có 1 thẻ sinh viên, 01 CMTND và 700.000 đồng anh Thái.

Anh Lê Minh C: 01 điện thoại di động Nokia 1280 và 01 ví màu đỏ trong có 500.000 đồng, 01 CMTND, 01 thẻ sinh viên.

Anh Hoàng Thanh H: 01 điện thoại Nokia 1208.

Anh Võ Xuân T: 01 điện thoại Qmobil M2 và 01 ví trong có 350.000 đồng.

Anh Nguyễn Duy N: 01 điện thoại di động Nokia 2700 và 01 điện thoại Nokia 1202.

Anh Phạm Tân K: 01 máy tính xách tay LENOVO G 460, 01 điện thoại Sam Sung S5233 W và 01 dây chuyền bạc 03 chỉ.

Quá trình điều tra mở rộng, tại Cơ quan điều tra còn xác định được:

Khoảng 2 giờ 30 phút ngày 13/01/2012, Hải, L và Đặng Huy Th rủ nhau đến phòng 113 nhà B4 khu ký túc xá của trường ĐHNN I để cướp tài sản của những sinh viên đánh bạc; khi đến nơi, H và đồng bọn thấy trong phòng có các anh: Bùi Mạnh C, Lưu Quốc Tr, Trần Kim T và anh Thái Văn Q (đều là sinh viên trường ĐHNNI) đang đánh bài ăn tiền. H cầm khẩu súng (theo H khai là bật lửa cấu tạo giống khẩu súng) L cầm dao nhọn đe dọa: “tất cả ngồi im, bỏ ví tiền và điện thoại ra”, rồi L và đồng bọn đã lấy toàn bộ tiền, điện thoại di động và một số tài sản khác của các anh sinh viên trên. Sau khi lấy được số tài sản trên, L và đồng bọn bỏ đi về; sau đó L có chia cho Th 500.000 đồng và chiếc điện thoại di động Nokia 2730, H 500.000 đồng. Số tài sản còn lại L bán được khoảng 600.000 đồng .

Số tang vật thu giữ được của H(BL 23, 74) gồm:

- 01 khẩu trang có kẻ sọc ca rô

01 con dao loại gấp bằng kim loại màu trắng, đầu dao nhọn, lưỡi dao sắc, sống dao có hình răng cưa.

01 điện thoại di động Nokia 1280 màu nâu.

01 điện thoại Nokia X6, TMEI, 353422104161739011

01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ, mang BKS 33 P1- 1812.

01 điện thoại di động SUM SUNG GT – S 5233 W màu bạc.

Theo kết luận định giá tài sản số 39 ngày 12/6/2012 của HĐ định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gia lâm đã kết luận:

- 09 chiếc ví da có giá trị 0 đồng.
- 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Qmobile M22I, có giá trị là 250.000 đ.
- 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu SUM SUNG GT – C320 màu đen, viền vàng, có giá trị là 700.000 đ.
- 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Nike màu đen có giá trị 180.000 đồng
- 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen có giá trị 200.000 đ.
- 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Nokia 1208 màu xám có giá trị 200.000 đ.
- 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Qmobile M2 màu đen, có giá trị là 200.000 đ.
- 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Nokia 2700 màu đen, có giá trị là: 500.000 đ.
- 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Nokia 1202 màu đen, có giá trị là: 200.000 đ.
- 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu SamsungS5233màu trắng, có giá trị750.000 đ.
- 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh có giá trị là: 200.000 đ.
- 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Nokia 2730 màu đỏ trắng, có giá trị là: 600.000 đồng.
- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu IBM – T43 màu đen, có giá trị 4.000.000 đồng.
- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo – G460 có giá trị: 7.500.000 đồng.
- 07 USD có trị giá 145.796 đồng (BL 55)

Đối với hành vi của Nguyễn Tây H, Đặng Huy Thái, Hoàng Đông K và Nguyễn Sơn Đ đã được Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xét xử tại bản án số 166/HSST ngày 18/9/2012 và bản án số 1193/ HSPT của Tòa án nhân dân Thành Phố Hà Nội và bản án số 42/ HSST ngày 08/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm đã có hiệu lực pháp luật.

Đối với số tài sản L chiếm đoạt được đã bán nhưng không rõ nhân thân và địa điểm không có căn cứ xem xét giải quyết.

Về phần dân sự và tang vật vụ án: Đã giải quyết theo quyết định của bản án số 166 HSST ngày 18/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm. Do vậy không xem xét giải quyết.

Ngày 07/12/2018, Đoàn Biên Phòng Cửa khẩu Mỹ Quý Tân – Bộ đội Biên phòng tỉnh Long An bắt truy nã theo quyết định số 11 ngày 06/4/2012 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Lâm.

Thu giữ của Hoàng Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu kem, IMEI: 867458024801591 và 01 điện thoại di động Nokia RM – 1133, IMEI: 354877085679788 . L khai không liên quan hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số 25 ngày 22.3.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố Hoàng Văn L về tội “Cướp tài sản” theo khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu tại bản cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Điền Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS. Bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

Từ những phân tích nhận định trên:

Đề nghị tuyên bố Hoàng Văn L phạm tội Cướp tài sản.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168 ; điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Hoàng Văn L từ 13 năm đến 13 năm 6 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày 7.12.2018.

Về phần bồi thường dân sự: không phải giải quyết nữa.

Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại bản án hình sự đã có hiệu lực pháp luật đã nên không phải giải quyết nữa. Trả lại điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Về tố tụng:

Những chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập có trong hồ sơ đã đảm bảo tính hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo tính hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các lời khai của những người làm chứng đã có trong hồ sơ cùng các tài liệu vật chứng đã thu được, từ đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 2 giờ 30 phút ngày 13/01/2012 tại phòng 113 nhà B4 khu ký túc xá của trường ĐHN I, Hoàng Văn L đã có hành vi dùng dao đe dọa rồi chiếm đoạt của các anh Bùi Mạnh C, Lưu Quốc Tr, Trần Kim T 02 điện thoại di động, 1 chiếc nhẫn vàng tây, 7 USD, 03 ví giả da, số tiền 2.000.000 đồng với tổng trị giá tài sản là 6.845.000 đồng.

- Ngày 26/2/2012 tại phòng 202, nhà A3 khu ký túc xá trường ĐHN I, Hoàng Văn L có hành vi dùng bật lửa dạng khẩu súng đe dọa rồi chiếm đoạt của các anh: Hoàng Văn L, Quảng Hồng C, Nguyễn Duy Kh, Nguyễn Hà Th, Hứa

Ngọc T, Lê Minh C, Hoàng Thanh H, Võ Xuân T, Nguyễn Duy N và anh Phạm T K 06 chiếc ví giả da, 9 điện thoại di động, 02 máy tính xách tay, 01 sợi dây chuyền bạc, 2.620.000đ và 1 sổ giấy tờ khác; Tổng trị giá tài sản là 17.570.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản Hoàng Văn L tham gia chiếm đoạt được là 24.415.000 đồng

Ngày 18.9.2012 Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm thành phố Hà Nội đã xét xử đối với 3 bị cáo Nguyễn Tây H, Đặng Huy Th, Nguyễn Sơn Đ về tội cướp tài sản và giải quyết phần bồi thường dân sự.

Ngày 8.4.2013 Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm đã xét xử đối với Hoàng Đông K về tội cướp tài sản.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các lời khai của những người làm chứng đã có trong hồ sơ cùng các tài liệu vật chứng đã thu được, từ đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Các hành vi nêu trên của Hoàng Văn L đã cấu thành tội cướp tài sản.

Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gia Lâm khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố Hoàng Văn L tại khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Ngày 18.9.2012 Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm thành phố Hà Nội đã xét xử đối với 3 bị cáo Nguyễn Tây H, Đặng Huy Th, Nguyễn Sơn Đ về tội cướp tài sản và giải quyết phần bồi thường dân sự.

Ngày 8.4.2013 Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm đã xét xử đối với Hoàng Đông K về tội cướp tài sản

Do hành vi phạm tội của Hoàng Văn L thực hiện vào năm 2012. Đến năm 2018 mới bắt giữ được Hoàng Văn L. Điều 168 của Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 có quy định về cấu thành tội phạm và khung hình phạt tại khoản 2 của Điều luật bằng với khung hình phạt tại khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố Hoàng Văn L theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của L là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo vừa là người chủ mưu vừa thực hành tích cực. Phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình đánh giá vai trò bị cáo là người khởi xướng, cầm đầu nên mức hình phạt phải cao nhưng cũng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì đã có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Về phần bồi thường dân sự: không phải giải quyết. Trả lại cho bị cáo điện thoại di động đã thu giữ. Do các bị cáo trọng cùng vụ án đã bị xét xử bằng bản án khác đã bồi thường và có quyền khởi kiện để yêu cầu Hoàng Văn L hoàn trả nghĩa vụ do các bị cáo đã bồi thường thay. Đến nay các bị cáo khác chưa khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác nên số tiền bị cáo L thu được từ việc bán máy tính(4 triệu đồng) và đã tiêu sài hết không xem xét buộc bị cáo phải truy nộp để tịch thu sung công.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Hoàng Văn L phạm tội “ Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 và Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Luật thi hành án dân sự.

Xử phạt: Hoàng Văn L 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 7.12.2018

Về phần bồi thường dân sự: không phải giải quyết.

Biện pháp tư pháp khác:

Trả lại cho Hoàng Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu kem, IMEI: 867458024801591 và 01 điện thoại di động Nokia RM – 1133, IMEI: 354877085679788

Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26.3.2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm và Công an huyện Gia Lâm.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKS huyện Gia Lâm;
- Công an huyện Gia Lâm;
- TAND TP. Hà Nội, VKSNDTP. Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ CAHN;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã kí)

Nguyễn Hồng Bách